TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** TỈNH CAO BẰNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Chung và ông Nông Văn Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST- HS ngày 31/8/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với **bị cáo**:

HÀ NGỌC K, sinh ngày 05/8/1993 tại Đ L, Q H, C B; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Xóm N P, xã Đ L, huyện Q H, tỉnh C B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Ngọc N và bà Nông Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Năm 2017, bị cáo K bị Toà án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hoà), Cao Bằng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 10/8/2018, chấp hành xong.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa từ ngày 05/6/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Các bị hại:

1- Phùng Thị T, sinh năm 1992;

2- Hà Văn D, sinh năm 1987;

3- Tô Thị H, sinh năm 1986;

Cùng trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn H T, huyện Q H, C B.

4- Lý Văn K, sinh năm 1994;

5- Lý Văn H, sinh năm 1993;

6- Bàng Văn T, sinh năm 1983;

Cùng trú tại: Tổ dân phố P P, thị trấn T L, huyện Q H, tỉnh C B.

Các bị hại đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: Bế Văn H, sinh năm 1983;

Trú tại: Tổ dân phố Đ k, thị trấn T L, huyện Q H, C B.

Có đơn xin xét xử vắng mặt**.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/6/2023, Công an thị trấn Hòa Thuận nhận được tin báo của Hà Văn D, Tô Thị H và Phùng Thị T cùng trú tại tổ dân phố 3, thị trấn Hòa Thuận, Quảng Hoà, Cao Bằng về việc: Vào khoảng tối ngày 02/6/2023 cả ba gia đình đều bị mất trộm máy bơm nước (loại máy chìm) để cùng nhau tại mỏ nước thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Hòa Thuận. Cùng ngày, Công an thị trấn Tà Lùng tiếp nhận tin báo của Lý Văn K về việc ngày 04/6/2023 anh và Lý Văn H cùng trú tại tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng bị mất trộm 03 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI và 01 bộ sạc ắc quy nhãn hiệu Robot vào để trên xuồng ở bờ sông thuộc khu vực tổ dân phố Pác Phéc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an thị trấn Hoà Thuận và Công an thị trấn Tà Lùng đã tiến hành kiểm tra, xác minh nội dung vụ việc theo các đơn trình báo trên. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/6/2023, anh Lý Văn M, trú tại Tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng, Quảng Hòa, Cao Bằng và một số người dân cùng ở tổ dân phố Pác Phéc trên đường đi làm về phát hiện một nam thanh niên đang ở trong ngôi nhà hoang thuộc tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn Tà Lùng, xung quanh có nhiều vỏ nhựa bị đốt cháy và nhiều mảnh vỏ dây điện, thấy có dấu hiệu nghi vấn đã thông báo cho Công an thị trấn Tà Lùng. Công an thị trấn Tà Lùng đã tiến hành kiểm tra, xác định nam thanh niên tên Hà Ngọc K, sinh năm 1993, trú tại Xóm N P, Đ L, Q H, C B. Qua kiểm tra phát hiện tại chỗ nằm của K có 01 túi nilon màu tím bên trong có 01 chiếc kéo, 02 chiếc kìm, 02 đôi găng tay lao động và phía sau nhà có nhiều vỏ dây điện. Công an thị trấn Tà Lùng đã tiến hành lập biên bản sự việc, đưa người cùng vật chứng về trụ sở. Quá trình làm việc, K khai nhận số vỏ dây điện ở sau nhà và vỏ nhựa bị đốt cháy ở trong nhà là dây điện do K trộm ở tổ dân phố Pác Phéc về rồi tách lấy lõi đồng bên trong đem bán, còn số đồ vật trên K dùng để trộm cắp tài sản. Ngoài ra K còn khai nhận, trước đó còn được trộm cắp 03 máy bơm nước ở thị trấn Hòa Thuận, 03 bình ắc quy và 01 bộ sạc ắc quy để trên xuồng đang neo tại bờ sông thuộc tổ dân phố Bác Phéc, thị trấn Tà Lùng. Cùng ngày, Công an thị trấn Tà Lùng, Quảng Hòa đã thông báo cho Công an thị trấn Hòa Thuận biết và gửi hồ sơ vụ việc lên Công an huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 21 giờ ngày 05/6/2023, Công an huyện Quảng Hòa đã tiến hành thu giữ 03 máy bơm nước do Hà Ngọc K bán tại cơ sở thu mua phế liệu của Bế Văn H, trú tại tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn Tà Lùng. Còn đối với 03 bình ắc quy và 01 bộ sạc ắc quy, Bế Văn H đã bán cho những người không biết họ tên, địa chỉ nên không có thông tin để truy tìm, thu hồi tài sản.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa, kết luận: 01 ắc quy nhãn hiệu Dongnai 85AH, mua mới vào đầu năm 2022 có giá là 1.320.000 đồng; 01 ắc quy nhãn hiệu Dongnai 100AH, mua mới vào khoảng tháng 5/2022 có giá là 1.680.000 đồng; 01 ắc quy nhãn hiệu Dongnai 150AH, mua mới vào khoảng đầu năm 2022 có giá là 2.040.000 đồng; 01 bộ sạc ắc quy có giá 240.000 đồng; 04 mét dây điện ba pha, lõi đồng có giá 304.480 đồng. Tổng giá trị còn lại của 05 tài sản trên là 5.584.480đ (Năm triệu năm trăm tám mươi tư nghìn bốn trăm tám mươi đồng). Còn tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa, kết luận: 01 máy bơm nước, mua mới từ năm 2018, có giá 300.000 đồng; 01 máy bơm nước, mua mới từ khoảng tháng 02/2023, có giá 960.000 đồng; 01 máy bơm nước, có giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị còn lại của 03 máy bơm nước trên là 2.760.000đ (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định: Từ ngày 02/6/2023 đến ngày 05/6/2023, Khải đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 02/6/2023, K đi bộ từ ngôi nhà hoang (nơi K ở) đến thị trấn Hoà Thuận để tìm mua ma tuý. Khoảng 12 giờ cùng ngày sau khi mua được ma tuý K đi vào ruộng mía gần đường đôi thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Hòa Thuận để sử dụng ma túy thì nghe thấy tiếng máy bơm ở mỏ nước gần đó, K đến xem và thấy có 03 máy bơm nước nên đã nảy sinh ý định trộm cắp, Vào khoảng 18 giờ cùng ngày, K quay lại mỏ nước nhưng thấy máy bơm vẫn còn hoạt động nên ngồi chờ. Khi tiếng máy bơm đã tắt, K xuống mỏ nước kéo từng máy bơm lên bờ rồi tháo dây thừng, rút vòi bơm, rút 02 phích điện và dứt 01 dây nguồn điện máy bơm rồi xách 03 máy bơm đi qua ruộng mía và nhặt được một bao tải đem đựng máy bơm, K vác bao tải máy bơm đến nhà Bế Văn H, trú tại tổ dân phố phố Đoàn Kết, thị trấn Tà Lùng, Quảng bán 03 máy bơm được tổng số tiền 600.000 đồng. Tổng giá trị còn lại của 03 máy bơm nước theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 2.760.000đ (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Lần thứ hai: Khoảng 05 giờ sáng ngày 03/6/2023, K một mình từ ngôi nhà hoang đi bộ đến bờ sông thuộc tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng để trộm ắc quy (do trước đó Khải đã đến khu vực bờ sông thấy có các bình ắc quy để trên 02 xuồng đang neo sát bờ sông). Đến nơi K lên một xuồng thấy có 02 bình ắc quy và 01 (một) bộ sạc ắc quy để trên mũi xuống và trên xuồng bên cạnh cũng có 01 bình ắc quy. K có ý định lấy hết số tài sản trên nhưng do ắc quy nặng nên chỉ tháo lấy 02 ắc quy nhãn hiệu DONGNAI (01 ắc quy loại 85AH, 01 cái loại 150AH) để gần bộ sạc rồi xách về nơi ở để. Trên đường về K thấy có một thùng Container trên bãi đất

trống cạnh đường đang sạc điện nên nảy sinh ý định trộm dây điện. Sau đó, đến khoảng 07 đến 08 giờ cùng ngày, K đem 02 ắc quy bán cho Bế Văn H được 800.000 đồng (mỗi cái 400.000 đồng) rồi đi về ngôi nhà hoang trên nghỉ. Tổng giá trị còn lại của 02 bình ắc quy theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 3.360.000đ (Ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Lần thứ 3: Khoảng 05 giờ sáng ngày 04/6/2023, K chuẩn bị kìm, găng tay rồi tiếp tục đến chiếc xuồng mà ngày 03/6/2023 chưa trộm được hết, K lấy 01 bộ sạc ắc quy, nhãn hiệu Robot của anh Lý Văn H và qua xuồng bên cạnh lấy 01 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI, loại 100 AH rồi xách ra khỏi xuồng và nhặt một bao tải cho ắc quy, bộ sạc vào trong vác đến thùng Container; đến nơi, K lấy kìm, găng tay cắt 01 đoạn dây điện (loại dây điện ba pha, lõi đồng) dài khoảng 04 mét của anh Bàng Văn T, trú tại tổ dân phố Pác Phéc, rồi cuộn lại cho vào bao tải vác về. Đến nơi ở (nhà hoang), K lấy đoạn dây điện ra bóc nhựa lấy lõi đồng bên trong, phần nhựa không bóc được K dùng lửa để đốt. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, K lấy tài sản vừa trộm cắp được (01 bộ sạc; 01 ắc quy và đoạn dây đồng) bán cho một người phụ nữ đang đi thu mua phế liệu ở gần đó (thu mua dạo) được tổng số tiền 535.000đ (Năm trăm ba mươi năm nghìn đồng). Tổng giá trị còn lại của hộp ắc quy, bộ xạc ắc quy và 04 mét dây điện theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 2.224.480đ (Hai triệu hai trăm hai mươi tư nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Tổng số tiền Khải bán tài sản trộm cắp có được là 1.935.000đ (Một triệu chín trăm ba mươi năm nghìn đồng) và đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Ngày 23/6/2023, Công an huyện Quảng Hòa đã trả lại 03 (ba) máy bơm nước loại thả chìm cho các bị hại là Tô Thị H, Phùng Thị T và Hà Văn D là chủ sở hữa hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSQH ngày 31/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hà Ngọc K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Ngọc K thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Các bị hại gồm: Phùng Thị T, Hà Văn D, Tô Thị H, Lý Văn K, Lý Văn H và Bàng Văn T vắng mặt nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra và ở đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện, các bị hại bị mất máy bơm nước, ắc quy, bộ xạc ắc quy và dây điện về thời gian và địa điểm như Cáo trạng đã nêu. Các bị hại Lý Văn Khuyên, Lý Văn H và Bàng Văn T yêu cầu bị cáo K trả trị giá ắc quy, bộ xạc ắc quy và dây điện cho các bị hại; còn các bị hại Phùng Thị T, Hà Văn D và Tô Thị H đã nhận lai được máy bơm, nay không yêu cầu gì thêm. Các bị hại đề nghị xét xử bị cáo Hà Ngọc K theo quy định của pháp luật.

Còn người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bế Văn H vắng mặt nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện, ngày 02/6/2023 K bán cho anh 03 máy bơm nước đã cũ với giá 600.000đ (mỗi máy bơm là 200.000đ); ngày 03/6/2023 K lại

bán cho anh 02 hộp ắc quy đã sử dụng (01 hộp nhãn hiệu Dongnai loại 150 AH và 01 nhãn hiệu Dongnai loại 85 AH). Sau đó anh đã bán hai hộp ắc quy cho những người thu mua phế liệu có xe ở nơi khác đến mua; còn 03 máy bơm anh đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Các lần mua đồ với K anh không biết nguồn gốc các đồ vật trên do K trộm cắp mà có. Nay anh yêu cầu K trả số tiền anh đã mua 03 máy bơm nước là 600.000đ. Tuy nhiên tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 20/9/2023, anh H không yêu cầu gì đối với bị cáo K.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Ngọc K từ 15 tháng đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; do bị cáo không có nghề nghiệp nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, áp dụng các Điều 580 và 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Hà Ngọc Khải phải trả tiền cho: Bị hại Lý Văn K trị giá 02 bình ắc quy là 3.000.000đ; bị hại Lý Văn H trị giá 01 bình ắc quy và trị giá bộ sạc ắc quy số tiền là 2.280.000đ; bị hại Bàng Văn T trị giá 04 mét dây điện số tiền là 304.480đ. Về vật chứng, dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy hai chiếc kìm kim loại có tay cầm được bọc nhựa, chiếc kéo kim loại màu đen, hai đôi găng tay lao động màu đỏ đen và các vỏ dây điện bằng nhựa đã bị tách lõi bên trong.

Bị cáo không tranh luận và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và ở phiên tòa bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Hà Ngọc K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại đã khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, các lần bị hại bị mất tài sản và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Từ ngày 02/6/2023 đến ngày 04/6/2023, lợi dụng việc các bị hại để tài sản không có người trông coi, nên bị cáo Hà Ngọc K đã nhiều lần lén lút trộm cắp tài sản; cụ thể: Lần thứ nhất ngày 02/6/2023, K trộm 03 máy bơm nước đang để tại mỏ nước thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Hòa Thuận, Quảng Hoà của ba bị hại là Hà Văn D, Tô Thị H và Phùng Thị T; sau đó đem bán cho Bế Văn H

được số tiền 600.000 đồng; tổng trị giá 03 máy bơm nước theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 2.760.000 đồng. Lần thứ hai ngày 03/6/2023, Khải trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI loại 85AH của bị hại Lý Văn K và 01 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI loại 150AH của bị hại Lý Văn H; cả 2 bình ắc quy các bị hại để trên xuồng neo tại bờ sông thuộc tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng, Quảng Hoà; sau đó đem 02 ắc quy bán cho Bế Văn H được 800.000 đồng (mỗi bình 400.000 đồng); tổng giá trị của 02 bình ắc quy theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 3.360.000 đồng. Lần thứ 3 ngày 04/6/2023, bị cáo K tiếp tục đến chiếc xuồng mà ngày 03/6/2023 chưa trộm được hết, K trộm cắp tiếp 01 bộ sạc ắc quy nhãn hiệu Robot của bị hại Lý Văn H và qua xuồng bên cạnh lấy 01 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI loại 100 AH của bị hại Lý Văn K; trên đường về K trộm 04 mét dây điện (loại ba pha, lõi đồng) của anh Bàng Văn T dùng để xạc Container tại khu vực tổ dân phố Pác Péc, thị trấn Tà Lùng, Quảng Hoà; rồi đem bán cho một người phụ nữ đang đi thu mua phế liệu ở gần đó (thu mua dạo) được số tiền 535.000 đồng. Tổng giá trị còn lại của hộp ắc quy, bộ xạc ắc quy và 04 mét dây điện theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 2.224.480 đồng.

Tổng giá trị tài sản 03 lần bị cáo Hà Ngọc K trộm cắp được là 8.344.480đ (Tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi đồng); mỗi lần bị cáo trộm cắp được tài sản đều có giá trị trên 2.000.000đ đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Hà Ngọc K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ quản lý tài sản để trộm cắp, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo nghiện ma túy, năm 2017 đã bị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, nhưng cho đến nay bị cáo vẫn còn nghiện ma túy. Bị cáo liên tục trộm cắp tài sản với mục đích đem bán lấy tiền để tiêu sài cá nhân và mua ma túy về sử dụng.

Tình tiết tăng nặng: Trong ba ngày liên tiếp bị cáo trộm cắp tài sản của các bị hại và cả 03 lần trộm tài sản đều có giá trị trên 2.000.000đ đồng, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và ở phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa bị cáo

phạm tội mới thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền; xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không xử phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự

7.1. Sau khi 03 chiếc máy bơm của bà bị hại là Tô Thị H, Phùng Thị T và Hà Văn D bị mất đã thu hồi lại được, ngày 23/6/2023 các bị hại là đã nhận được máy bơm nước của mình do Công an huyện Quảng Hòa trả, cả ba bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự và yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

7.2. Các bị hại gồm Lý Văn K, Lý Văn H và Bàng Văn T bị mất bình ắc quy, bộ xạc ắc quy và dây điện cùng yêu cầu bị cáo trả trị giá các tài sản này. Yêu cầu của các bị hại phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; căn cứ các Điều 580 và 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Hà Ngọc K phải trả tiền cho các bị hại, cụ thể:

- Trả trị giá 02 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI (01 bình loại 100AH, 01 bình loại 85AH) cho bị hại Lý Văn Khuyên với tổng số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn).

- Trả trị giá 01 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI loại 150AH và trị giá bộ sạc ắc quy cho bị hại Lý Văn H với tổng số tiền là 2.280.000đ (Hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

- Trả trị giá 04 mét dây điện cho bị hại Bàng Văn T số tiền là 304.480đ (Ba trăm linh tư nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Tổng cộng bị cáo Hà Ngọc K phải trả cho các bị hại số tiền là 5.584.480đ (Năm triệu năm trăm tám mươi tư nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

7.3. Về số tiền mà người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bế Văn H đã mua 03 máy bơm nước với bị cáo K; tại đơn xin xét xử vắng mặt anh H không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2023. Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy các công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị gồm: Hai chiếc kìm kim loại có tay cầm được bọc nhựa, chiếc kéo kim loại màu đen, hai đôi găng tay lao động màu đỏ đen, các vỏ dây điện bằng nhựa đã bị tách lõi bên trong của bị cáo Hà Ngọc K.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Hà Ngọc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Bị cáo Hà Ngọc K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc K 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 05/6/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 580 và 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Hà Ngọc K phải trả tiền cho các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

- Trả trị giá 02 bình ắc quy cho bị hại Lý Văn K, trú tại Tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn).

- Trả trị giá 01 bình ắc quy và trị giá bộ sạc ắc quy cho bị hại Lý Văn H, trú tại Tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng số tiền là 2.280.000đ (Hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

- Trả trị giá 04 mét dây điện cho bị hại Bàng Văn T, trú tại Tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng số tiền là 304.480đ (Ba trăm linh tư nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Tổng cộng bị cáo Hà Ngọc K phải trả cho các bị hại số tiền là 5.584.480đ (Năm triệu năm trăm tám mươi tư nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy hai chiếc kìm kim loại có tay cầm được bọc nhựa, chiếc kéo kim loại màu đen, hai đôi găng tay lao động màu đỏ đen và các vỏ dây điện bằng nhựa đã bị tách lõi bên trong của bị cáo Hà Ngọc K.

Xác nhận, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý các vật chứng trên.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Hà Ngọc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ và án phí dân sự là 300.000đ; tổng cộng bị cáo phải chịu án phí số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Văn Chung **Nông Văn Tuyên** **Phùng Thị Mến**